

Số 48/QĐ-HĐND

Tam Đường, ngày 20 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Thành lập đoàn giám sát công tác thi hành pháp luật
về xử lý vi phạm hành chính tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện**

BAN PHÁP CHẾ HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20/11/2015;

Căn cứ Quyết số 203/QĐ-HĐND ngày 31/12/2020 của Ban Pháp chế HĐND huyện về ban hành Chương trình giám sát của Ban Pháp chế HĐND huyện năm 2021,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập đoàn giám sát công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện, gồm các ông (bà) có tên sau:

1. Ông Phạm Đạt Phong - Trưởng BPC HĐND huyện - Trưởng đoàn
2. Bà Lành Thị Tươi - Phó BPC HĐND huyện - Phó đoàn
3. Bà Giàng Thị Hoa - Thành viên BPC HĐND huyện - Thành viên
4. Ông Phan A Sinh - Thành viên BPC HĐND huyện - Thành viên
5. Ông Nùng Văn Sơn - Thành viên BPC HĐND huyện - Thành viên
6. Bà Cao Minh Chung - Chuyên viên VP HĐND-UBND - Thành viên
7. Mời Đại diện LĐUBMTTQ Việt Nam huyện; phóng viên đài Truyền thanh- Truyền hình huyện - Thành viên

Điều 2. Đối tượng, nội dung, phạm vi, kế hoạch giám sát

1. Đối tượng

- UBND huyện; UBND các xã, thị trấn.
- Các tổ chức, cá nhân khác (nếu đoàn giám sát xét thấy cần thiết).

2. Nội dung: Giám sát công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

3. Phạm vi: Năm 2020.

4. Kế hoạch

4.1. Gửi kế hoạch giám sát tới các thành phần đoàn giám sát và các đơn vị chịu sự giám sát từ ngày 20/7/2021

4.2. Họp Đoàn giám sát (triển khai kế hoạch, thống nhất và phân công nhiệm vụ các thành viên).

- Thời gian: Ngày 10/8/2021.

- Địa điểm: Phòng họp tầng 3 Trụ sở HĐND-UBND huyện.

4.3. Tiến hành giám sát

a) Ngày 11/8/2021: 14 giờ, 00 phút, đoàn giám sát làm việc với UBND huyện và các cơ quan liên quan.

b) Từ ngày 12/8/2021 đến ngày 23/8/2021: Đoàn giám sát làm việc tại các xã, thị trấn cụ thể như sau:

*** Ngày 12/8/2021**

- Đoàn làm việc với UBND huyện.

- Địa điểm: Phòng họp tầng 3 Trụ sở HĐND-UBND huyện.

- Thời gian: 8 giờ 00 phút.

- Thành phần làm việc với đoàn giám sát: Đại diện lãnh đạo UBND huyện và các cơ quan chuyên môn liên quan.

*** Ngày 13/8/2021**

+ Đoàn làm việc tại xã Thèn Sin.

+ Thời gian: 8 giờ 00 phút.

+ Địa điểm: Do xã bố trí

+ Thành phần làm việc với đoàn giám sát: Đại diện Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND, UBMTTQVN, Văn phòng - Thống kê, Công chức Tư pháp, trưởng, phó Công an xã và cán bộ liên quan do xã mời.

*** Ngày 16/8/2021**

+ Đoàn làm việc tại xã Nùng Nàng.

+ Thời gian: 8 giờ 00 phút.

+ Địa điểm: Do xã bố trí.

+ Thành phần làm việc với đoàn giám sát: Đại diện Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND, UBMTTQVN, Văn phòng - Thống kê, Công chức Tư pháp, trưởng, phó Công an xã và cán bộ liên quan do xã mời.

*** Ngày 17/8/2021**

+ Đoàn làm việc tại xã Bản Giang.

+ Thời gian: 8 giờ 00 phút.

+ Địa điểm: Do xã bố trí.

+ Thành phần làm việc với đoàn giám sát: Đại diện Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND, UBMTTQVN, Văn phòng - Thống kê, Công chức Tư pháp, trưởng, phó Công an xã và cán bộ liên quan do xã mời.

*** Ngày 18/8/2021**

- Sáng: Đoàn làm việc tại xã Bản Hòn.

+ Thời gian: 8 giờ 00 phút.

+ Địa điểm làm việc do xã bố trí.

+ Thành phần làm việc với đoàn giám sát: Đại diện Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND, UBMTTQVN, Văn phòng - Thống kê, Công chức Tư pháp, trưởng, phó Công an xã và các cán bộ liên quan do xã mời.

- Chiều: Đoàn giám sát tại xã Khun Há.

+ Thời gian: 14 giờ 00 phút.

+ Địa điểm làm việc do xã bố trí.

+ Thành phần làm việc với đoàn giám sát: Đại diện Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND, UBMTTQVN, Văn phòng - Thống kê, Công chức Tư pháp, Trưởng, Phó Công an xã và các cán bộ liên quan do xã mời.

*** Ngày 19/8/2021**

- Sáng: Đoàn làm việc tại xã Bản Bo.

+ Thời gian: 8 giờ 00 phút.

+ Địa điểm làm việc do xã bố trí.

+ Thành phần làm việc với đoàn giám sát: Đại diện Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND, UBMTTQVN, Văn phòng thống kê, Công chức Tư pháp, trưởng, phó Công an xã và các cán bộ liên quan do xã mời.

- Chiều: Đoàn giám sát tại xã Tả Lèng.

+ Thời gian: 14 giờ 00 phút.

+ Địa điểm làm việc do xã bố trí.

+ Thành phần làm việc với đoàn giám sát: Đại diện Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND, UBMTTQVN, Văn phòng Thống kê, công chức Tư pháp, Trưởng, Phó Công an xã và các cán bộ liên quan do xã mời.

*** Ngày 20/8/2021**

- Đoàn làm việc tại xã Giang Ma.
- Thời gian: 8 giờ 00 phút.
- Địa điểm làm việc do xã bố trí.
- Thành phần làm việc với đoàn giám sát: Đại diện Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND, UBMTTQVN, Văn phòng thống kê, Công chức Tư pháp, trưởng, phó Công an xã và các cán bộ liên quan do xã mời.

*** Ngày 23/8/2021**

- Đoàn giám sát tại Thị trấn.
- Thời gian: 8 giờ 00 phút.
- Địa điểm làm việc do xã bố trí.
- Thành phần làm việc với đoàn giám sát:
 - Thành phần làm việc với đoàn giám sát: Đại diện Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND, UBMTTQVN, Văn phòng thống kê, Công chức Tư pháp, trưởng, phó Công an xã và các cán bộ liên quan do Thị trấn mời.

*** Ngày 24-26/8/2021: Đoàn tổng hợp, dự thảo báo cáo kết quả giám sát.**

4.4. Đoàn giám sát họp thống nhất kết quả giám sát

- Ngày 27/8/2021, Đoàn giám sát họp thống nhất kết quả giám sát với UBND huyện và các đơn vị được giám sát (*Quyết định này thay cho giấy mời nếu có thay đổi Đoàn sẽ có thông báo sau*) tại phòng họp tầng 3 Nhà họp khối trụ sở HĐND - UBND huyện.

- Thành phần: Thường trực HĐND huyện, lãnh đạo Văn phòng HĐND-UBND huyện, các đơn vị được giám sát.

Tổ chức thực hiện:

- Đối với Đoàn giám sát:
 - + Tổ chức triển khai giám sát theo kế hoạch; tổng hợp, hoàn thiện báo cáo kết quả giám sát theo quy định.

+ Các thành viên Đoàn giám sát có trách nhiệm nghiên cứu tài liệu liên quan đến nội dung giám sát và sắp xếp công việc để tham gia Đoàn giám sát; thực hiện nhiệm vụ do trưởng đoàn phân công.

- Đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát:

+ Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và nội dung giám sát (Kể cả các xã không trực tiếp giám sát) chuẩn bị báo cáo bằng văn bản (*theo đề cương gợi ý kèm theo*) gửi về Đoàn giám sát (*Qua Văn phòng HĐND-UBND huyện*) trước ngày 11/8/2021 và gửi kèm 01 bản file điện tử theo địa chỉ mail: tuoilanh81@gmail.com.

+ Bố trí thời gian, địa điểm, mời các thành phần liên quan dự làm việc với Đoàn giám sát theo kế hoạch; cử đại diện lãnh đạo, cán bộ tham gia cùng Đoàn tiến hành giám sát thực tế tại địa phương (nếu Đoàn có yêu cầu).

- Đối với Văn phòng HĐND - UBND huyện: Đảm bảo các điều kiện hoạt động để Đoàn giám sát thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công.

Lưu ý: Căn cứ vào tình hình thực tế, nếu có thay đổi về thời gian, nội dung và đối tượng (Đối tượng có liên quan) của chương trình giám sát, Đoàn giám sát sẽ có thông báo cụ thể sau. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, cần trao đổi đề nghị liên hệ với đồng chí Lãnh Thị Tươi- Phó Trưởng Ban Pháp chế HĐND huyện theo số điện thoại di động 0838.262.555.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Các Ban HĐND huyện;
- LĐ, Kế toán, CV VP HĐND - UBND huyện;
- TT HĐND, lãnh đạo UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**



Phạm Đạt Phong

MỘT SỐ GỢI Ý BÁO CÁO
(Kèm theo QĐ số 42/QĐ-HĐND,
ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Ban Pháp chế HĐND huyện)

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số /BC-.....), ngày tháng năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn huyện

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Thuận lợi

2. Khó khăn

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT XLVPHC

1. Công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

- Nêu rõ các văn bản đã ban hành để triển khai thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính và các văn bản Hướng dẫn thi hành:

+ Văn bản trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

+ Văn bản do UBND huyện tự ban hành theo thẩm quyền.

(Văn bản có thể là văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hành chính, kế hoạch, đề án, ...).

- Đánh giá khái quát hiệu quả, tác động của việc ban hành văn bản để triển khai thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Công tác phổ biến pháp luật về XLVPHC:

- Số lượng hội nghị và các hình thức phổ biến, tuyên truyền đã được áp dụng, triển khai; số lượng người được phổ biến, tuyên truyền.

- Đánh giá tính kịp thời, đầy đủ của hoạt động phổ biến, tuyên truyền pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

3. Công tác hướng dẫn, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước và nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính.

- Số lượng các lớp/hội nghị tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ đã tổ chức, số lượt người tham gia.

- Số lượng cán bộ, công chức, viên chức làm công tác xử lý vi phạm hành chính tham gia tập huấn.

4. Công tác kiểm tra, thanh tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của các cơ quan có thẩm quyền

- Số cuộc kiểm tra, kiểm tra liên ngành, phối hợp thanh tra.
- Số lượng hồ sơ xử lý vi phạm hành chính có sai phạm được phát hiện thông qua các cuộc thanh tra, kiểm tra; các sai phạm phổ biến.

5. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo về xử lý vi phạm hành chính.

- Số lượng vụ việc xử lý vi phạm hành chính bị khiếu nại, kết quả giải quyết.
- Số lượng vụ việc xử lý vi phạm hành chính bị tố cáo, kết quả giải quyết.

II. KẾT QUẢ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH

1. Tình hình xử phạt vi phạm hành chính

- Số vụ, việc vi phạm hành chính bị phát hiện? Số vụ, việc vi phạm đã bị xử phạt hành chính.

- Kết quả thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính:

- + Số quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã được ban hành;
- + Số quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã thi hành xong;
- + Số quyết định xử phạt vi phạm hành chính chưa thi hành xong (*Nêu nguyên nhân chưa được thi hành*).

+ Số quyết định xử phạt vi phạm hành chính bị cưỡng chế thi hành;

+ Số tiền phạt thu được;

+ Số tiền thu được từ bán, thanh lý tang vật, phương tiện bị tịch thu;

+ Số quyết định xử phạt vi phạm hành chính bị khiếu nại;

+ Số quyết định xử phạt vi phạm hành chính bị khởi kiện; kết quả giải quyết.

2. Tình hình áp dụng các biện pháp xử lý hành chính

3. Tình hình áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính

4. Tình hình áp dụng biện pháp thay thế XLVPHC đối với người chưa thành niên

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

2. Hạn chế

3. Nguyên nhân của những hạn chế

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Ghi chú:

Trên đây là nội dung gợi ý cần tập trung báo cáo, ngoài ra đề nghị đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị báo cáo cho phù hợp...

MỘT SỐ GỢI Ý BÁO CÁO
(Kèm theo QĐ số 48/QĐ-HĐND,
ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Ban Pháp chế HĐND huyện)

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số /BC-.....), ngày tháng năm 2021

BÁO CÁO

**Kết quả công tác thi hành pháp luật về xử lý
vi phạm hành chính tại các xã, thị trấn**

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Thuận lợi

2. Khó khăn

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT XLVPHC

1. Công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

- Nêu rõ các văn bản đã ban hành để triển khai thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính và các văn bản Hướng dẫn thi hành (văn bản do cơ quan, đơn vị tự ban hành theo thẩm quyền...)

- Đánh giá khái quát hiệu quả, tác động của việc ban hành văn bản để triển khai thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Công tác phổ biến pháp luật về XLVPHC

- Số lượng hội nghị và các hình thức phổ biến, tuyên truyền đã được áp dụng, triển khai; số lượng người được phổ biến, tuyên truyền.

- Đánh giá tính kịp thời, đầy đủ của hoạt động phổ biến, tuyên truyền pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

3. Công tác tham gia tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính.

4. Công tác kiểm tra, phối hợp việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

5. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo về xử lý vi phạm hành chính.

- Số lượng vụ việc xử lý vi phạm hành chính bị khiếu nại, kết quả giải quyết.

- Số lượng vụ việc xử lý vi phạm hành chính bị tố cáo, kết quả giải quyết.

II. KẾT QUẢ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH

1. Tình hình xử phạt vi phạm hành chính

- Số vụ, việc vi phạm hành chính bị phát hiện? Số vụ, việc vi phạm đã bị xử phạt hành chính.

- Kết quả thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính:

+ Số quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã được ban hành;

+ Số quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã thi hành xong;

+ Số quyết định xử phạt vi phạm hành chính chưa thi hành xong (*Nêu nguyên nhân chưa được thi hành*).

+ Số quyết định xử phạt vi phạm hành chính bị cưỡng chế thi hành;

+ Số tiền phạt thu được;

+ Số tiền thu được từ bán, thanh lý tang vật, phương tiện bị tịch thu;

+ Số quyết định xử phạt vi phạm hành chính bị khiếu nại;

+ Số quyết định xử phạt vi phạm hành chính bị khởi kiện; kết quả giải quyết.

2. Tình hình áp dụng các biện pháp xử lý hành chính

3. Tình hình áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính

4. Tình hình áp dụng biện pháp thay thế XLVPHC đối với người chưa thành niên

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

2. Hạn chế

3. Nguyên nhân của những hạn chế

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Ghi chú:

Trên đây là nội dung gợi ý cần tập trung báo cáo, ngoài ra yêu cầu các xã, thị trấn căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị để báo cáo cho phù hợp...